

Số: /KH-YHCT

Bảo Lộc, ngày tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về thời gian, nội dung thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Nghị định 111/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Quyết định 2073/QĐ-BYT ngày 29/3/2018 của Bộ Y tế Quyết định Ban hành nội dung thực hành cho đối tượng hành nghề y học cổ truyền để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 19/04/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc trực thuộc Sở Y tế;

Công văn số 1094/SYT-NVY ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Sở Y tế Lâm Đồng về việc Tổ chức đào tạo thực hành để cấp Giấy phép hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tổ chức việc thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định của Bộ Y tế.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hành theo khung nội dung, thời gian thực hành khám bệnh, chữa

bệnh đã được xây dựng và phê duyệt.

Người được phân công hướng dẫn thực hành phải bảo đảm phù hợp về chuyên môn, năng lực.

Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người được phân công hướng dẫn thực hành.

Hoạt động thực hành cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đảm bảo hiệu quả, chất lượng và đúng quy định.

Cơ sở hướng dẫn thực hành phải bảo đảm các điều kiện thực hành và phù hợp với năng lực chuyên môn.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HÀNH:

TT	Đối tượng thực hành	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành
1	Bác sỹ YHCT	<ul style="list-style-type: none">- Nội dung thực hành theo QĐ 2073/QĐ-BYT ngày 29/3/2018- Khám bệnh, chữa bệnh theo sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.- Công văn số 1094/SYT-NVY ngày 22/4/2024 của Sở Y tế Lâm Đồng v/v tổ chức đào tạo thực hành để cấp Giấy phép hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh.	12 tháng
2	Y sỹ YHCT	<ul style="list-style-type: none">- Nội dung thực hành theo QĐ 2073/QĐ-BYT ngày 29/3/2018- Khám bệnh, chữa bệnh theo sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.- Công văn số 1094/SYT-NVY ngày 22/4/2024 của Sở Y tế Lâm Đồng v/v tổ chức đào tạo thực hành để cấp Giấy phép hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh.	09 tháng
3	Điều dưỡng đa khoa	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện các danh mục kỹ thuật theo phụ lục số XII thông tư 32/2023 dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành.- Công văn số 1094/SYT-NVY	06 tháng

		ngày 22/4/2024 của Sở Y tế Lâm Đồng v/v tổ chức đào tạo thực hành để cấp Giấy phép hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh.	
4	Kỹ thuật y Phục hồi chức năng	- Thực hiện các danh mục kỹ thuật theo phụ lục số XIV thông tư 32/2023 dưới sự hướng dẫn, giám sát của người hướng dẫn thực hành. - Công văn số 1094/SYT-NVY ngày 22/4/2024 của Sở Y tế Lâm Đồng	06 tháng

IV. NỘI DUNG THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Đào tạo, tập huấn các kiến thức, kỹ năng

- Mục tiêu:

+ Nắm bắt những kiến thức, kỹ năng cơ bản về các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn; đạo đức hành nghề; an toàn người bệnh; kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề để ứng dụng vào thực tế khi hành nghề.

+ Người thực hành được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành. Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành và phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ các nội dung thực hành.

- Trong thời gian thực hành người thực hành được đào tạo, tập huấn lý thuyết các kiến thức, kỹ năng gồm các nội dung:

- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn;
- + Đạo đức hành nghề;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề.

- Tài liệu giảng dạy:

- + Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023
- + Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/09/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy chế bệnh viện.
- + Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân, ban hành ngày 30/6/1989
- + Tập huấn chuyên môn tại Bệnh viện

+ Và các văn bản của Bộ Y tế đang có hiệu lực hiện hành và các tài liệu tham khảo khác.

- Đối tượng: Tất cả các học viên thực hành.

2. Khung nội dung thực hành

2.1 Bác sỹ Y học cổ truyền

Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 12 tháng, trong đó:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 07 tháng:

+ Thực hiện khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thường gặp bằng phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc của y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.

+ Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh y học cổ truyền (tứ chẩn, bát cương, bát pháp) để kê đơn và điều trị.

+ Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh y học hiện đại để phát hiện triệu chứng, đưa ra chẩn đoán xác định.

+ Xử lý ban đầu được một số bệnh cấp cứu.

+ Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn cơ bản của y học cổ truyền.

+ Kê đơn thuốc y học cổ truyền theo đối pháp lập phương.

+ Kê đơn thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; kết hợp thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền với thuốc hóa dược.

+ Thực hiện kỹ thuật không dùng thuốc như xoa bóp, châm cứu, bấm huyệt....

+ Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

+ Trong quá trình thực hành bệnh học và phương pháp không dùng thuốc cần chú trọng những bệnh sau:

TT	Nhóm bệnh		Bệnh
I	Hội sức cấp cứu		
		1.	Hôn mê
		2.	Sốc phản vệ
		3.	Ngộ độc cấp
		4.	Suy tim cấp
		5.	Con đau thắt ngực

		6.	Ngừng tim (ngừng tuần hoàn)
		7.	Nhồi máu cơ tim cấp
		8.	Cơn tăng huyết áp
		9.	Cơn hen phế quản nặng
		10.	Phù phổi cấp
		11.	Suy hô hấp cấp
		12.	Xuất huyết tiêu hóa
		13.	Thùng tạng rỗng
		14.	Rối loạn nước điện giải
		15.	Sốt xuất huyết
II	Hệ hô hấp		
		16.	Viêm mũi xoang
		17.	Viêm họng cấp, mạn
		18.	Viêm phế quản
		19.	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
		20.	Viêm phổi tắc nghẽn
		21.	Hen phế quản
III	Hệ tuần hoàn		
		22.	Thiếu máu cơ tim
		23.	Tăng huyết áp
		24.	Bệnh động mạch chi dưới
		25.	Tai biến mạch máu não
IV	Hệ tiêu hóa		
		26.	Hội chứng ly
		27.	Hội chứng ruột kích thích

		28.	Viêm gan cấp, mạn
		29.	Ung thư gan
		30.	Xơ gan
		31.	Viêm dạ dày
		32.	Loét dạ dày - hành tá tràng
		33.	Viêm đại tràng cấp, mạn
		34.	Sỏi mật
		35.	Trĩ nội
		36.	Trĩ ngoại
		37.	Trĩ hỗn hợp
		38.	Nứt kẽ hậu môn
V	Hệ Nội tiết		
		39.	Bệnh đái tháo đường
		40.	Suy tuyến giáp
		41.	Bệnh Basedow
VI	Hệ tiết niệu		
		42.	Sỏi tiết niệu
		43.	Viêm đường tiết niệu
		44.	Viêm cầu thận cấp, mạn
		45.	Suy thận
		46.	Hội chứng thận hư
VII	Khớp - xương - thần kinh		
		47.	Liệt nửa người
		48.	Tai biến mạch máu não
		49.	Di chứng viêm não

		50.	Rối loạn thần kinh thực vật
		51.	Viêm rỗ, dây đám rối thần kinh
		52.	Viêm đa dây thần kinh
		53.	Hội chứng thắt lưng - hông
		54.	Suy nhược thần kinh
		55.	Loãng xương
		56.	Viêm khớp dạng thấp
		57.	Thoái hóa khớp
		58.	Hội chứng cổ - vai - tay
		59.	Gút
		60.	Liệt dây TK VII ngoại biên
		61.	Liệt dây TK số V
VIII	Da liễu		
		62.	Mề đay
		63.	Vảy nến
		64.	Viêm da cơ địa
		65.	Bệnh zona thần kinh
IX	Nhi khoa		
		66.	Đái dầm
		67.	Còi xương trẻ em
		68.	Bại não
		69.	Sốt phát ban
		70.	Thủy đậu
		71.	Bệnh chân tay miệng
X	Bệnh khác		

		72.	Suy nhược cơ thể
		73.	Rối loạn kinh nguyệt
		74.	Động thai
		75.	Tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt
		76.	U xơ tử cung
		77.	Rối loạn tiền mãn kinh

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng.

+ Phát hiện, chẩn đoán, tiên lượng bệnh cấp cứu, chuyển người bệnh đến cơ sở y tế phù hợp.

+ Chú trọng đến cấp cứu ban đầu những bệnh sau:

1	Dị ứng, Phản ứng phản vệ
2	Dị vật đường thở
3	Đau và điều trị giảm đau
4	Ngừng tuần hoàn, hô hấp
5	Say nóng
6	Thoáng ngất- Ngất
7	Hạ canxi máu
8	Tăng canxi máu
9	Hạ natri máu
10	Tăng Natri máu – mất nước
11	Hạ Kali máu
12	Tăng Kali máu
13	Hôn mê do tăng áp lực thẩm thấu
14	Nhiễm toan ceton do ĐTĐ
15	Sốt
16	Tăng HA
17	Cơn gout cấp
18	Gãy xương

19	Bông
20	Phù phổi cấp
21	Cấp cứu đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính
22	Suy hô hấp
23	Sốc
24	Nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên
25	Các trường hợp chấn thương, sốc chấn thương
26	Ngộ độc cấp

- Thời gian thực hành chuyên môn Dược Y học cổ truyền là 02 tháng.

STT	NỘI DUNG
1	Nhận biết cách bào chế các vị thuốc y học cổ truyền
2	Nhận biết các dụng cụ bào chế và cách sử dụng các phụ liệu trong bào chế thuốc cổ truyền: Kỹ thuật sơ chế thuốc, Kỹ thuật sao trực tiếp
3	Kỹ thuật sao gián tiếp, kỹ thuật sao có phụ liệu
4	Kỹ thuật bào chế các vị thuốc cổ truyền: Thực địa, Hà thủ ô
5	Kỹ thuật bào chế các vị thuốc có độc tính của y học cổ truyền: Mã tiền, Phụ tử chế, Bạch phụ tử

2.2 Y sĩ y học cổ truyền

Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng, trong đó:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng;
 - + Thực hiện khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thường gặp bằng phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc của y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.
 - + Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh y học cổ truyền (tứ chẩn, bát cương, bát pháp) để kê đơn và điều trị.
 - + Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh y học hiện đại để phát hiện triệu chứng, đưa ra chẩn đoán xác định.
 - + Xử lý ban đầu được một số bệnh cấp cứu.
 - + Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn cơ bản của y học cổ truyền.
 - + Kê đơn thuốc y học cổ truyền theo đối pháp lập phương.

+ Kê đơn thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; kết hợp thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền với thuốc hóa dược.

+ Thực hiện kỹ thuật không dùng thuốc như xoa bóp, châm cứu, bấm huyệt....

+ Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

+ Trong quá trình thực hành bệnh học và phương pháp không dùng thuốc cần chú trọng những bệnh sau:

TT	Nhóm bệnh		Bệnh thường gặp
I	Các bệnh cấp cứu		
		1.	Sốt cao, sốt cao co giật
		2.	Cơn hen phế quản nặng
		3.	Cơn tăng huyết áp
		4.	Ngừng tim (ngừng tuần hoàn)
		5.	Nhồi máu cơ tim cấp
		6.	Sốc phản vệ
		7.	Suy hô hấp cấp
		8.	Xuất huyết tiêu hóa
		9.	Say nắng, say nóng
		10.	Sốt xuất huyết
II	Hệ hô hấp		
		11.	Viêm mũi xoang
		12.	Viêm họng cấp, mạn
		13.	Viêm phế quản
		14.	Hen phế quản
III	Hệ tuần hoàn		
		15.	Tăng huyết áp
IV	Hệ tiêu hóa		

		16.	Hội chứng ly
		17.	Hội chứng ruột kích thích
		18.	Viêm gan cấp, mạn
		19.	Viêm dạ dày
		20.	Loét dạ dày - hành tá tràng
		21.	Viêm đại tràng cấp, mạn
		22.	Sỏi mật
		23.	Viêm ruột thừa
V	Hệ tiết niệu		
		24.	Viêm đường tiết niệu
		25.	Sỏi tiết niệu
VI	Khớp - xương - thần kinh		
		26.	Rối loạn thần kinh thực vật
		27.	Hội chứng thắt lưng - hông
		28.	Suy nhược thần kinh
		29.	Viêm khớp dạng thấp
		30.	Thoái hóa khớp
		31.	Hội chứng cổ - vai - tay
		32.	Liệt dây TK VII ngoại biên
		33.	Liệt nửa người
		34.	Tai biến mạch máu não
		35.	Gút
VII	Da liễu		
		36.	Mụn nhọt
		37.	Mề đay

		38.	Vẩy nến
		39.	Viêm da cơ địa
		40.	Bệnh zona thần kinh
VIII	Nhi khoa		
		41.	Đái dầm
		42.	Còi xương trẻ em
		43.	Sốt phát ban
		44.	Thủy đậu
		45.	Bệnh chân tay miệng
IX	Bệnh khác		
		46.	Suy nhược cơ thể
		47.	Rối loạn kinh nguyệt
		48.	Động thai
		49.	Tăng sinh lành tính tiền liệt tuyến
		50.	U xơ tử cung

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng;

+ Phát hiện, chẩn đoán, tiên lượng bệnh cấp cứu, chuyển người bệnh đến cơ sở y tế phù hợp.

+ Chú trọng đến cấp cứu ban đầu những bệnh sau:

1	Dị ứng, Phản ứng phản vệ
2	Dị vật đường thở
3	Đau và điều trị giảm đau
4	Ngừng tuần hoàn, hô hấp
5	Say nóng
6	Thoáng ngất- Ngất
7	Hạ canxi máu

8	Tăng canxi máu
9	Hạ natri máu
10	Tăng Natri máu – mất nước
11	Hạ Kali máu
12	Tăng Kali máu
13	Hôn mê do tăng áp lực thẩm thấu
14	Nhiễm toan ceton do ĐTĐ
15	Sốt
16	Tăng HA
17	Cơn gout cấp
18	Gãy xương
19	Bong
20	Phù phổi cấp
21	Cấp cứu đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính
22	Suy hô hấp
23	Sốc
24	Nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên
25	Các trường hợp chấn thương, sốc chấn thương
26	Ngộ độc cấp

- Thời gian thực hành chuyên môn Dược Y học cổ truyền là 01 tháng.

TT	Năng lực cần đạt
1	Nhận biết các vị thuốc y học cổ truyền
2	Biết quy trình sơ chế, bào chế đơn giản của một số vị thuốc YHCT
3	Nhận biết và cách sử dụng một số cây thuốc nam thường dùng theo quy định 4664/QĐ-BYT ngày 7 tháng 11 năm 2104 của Bộ Y tế

2.3 Điều dưỡng

- Người thực hành được đào tạo kiến thức, kỹ năng, các kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục XII- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

- Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng, trong đó:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng;

+ Thực hành tại tối thiểu 2 trong 4 chuyên khoa, đảm bảo đủ 2 hệ Nội Nhi và Ngoại Sản, chia đều thời gian thực hành tại các chuyên khoa.

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng.

1	Dị ứng, Phản ứng phản vệ
2	Dị vật đường thở
3	Đau và điều trị giảm đau
4	Ngừng tuần hoàn, hô hấp
5	Say nóng
6	Thoáng ngất- Ngất
7	Hạ canxi máu
8	Tăng canxi máu
9	Hạ natri máu
10	Tăng Natri máu – mất nước
11	Hạ Kali máu
2	Tăng Kali máu
13	Hôn mê do tăng áp lực thẩm thấu
14	Nhiễm toan ceton do ĐTD
15	Sốt
16	Tăng HA
17	Cơn gout cấp
18	Gãy xương
19	Bỏng
20	Phù phổi cấp
21	Cấp cứu đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính
22	Suy hô hấp
23	Sốc
24	Nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên
25	Các trường hợp chấn thương, sốc chấn thương

26	Ngộ độc cấp
----	-------------

2.4. Kỹ thuật y Phục hồi chức năng

- Người thực hành được đào tạo kiến thức, kỹ năng, các kỹ thuật chuyên môn quy định tại Phụ lục XIV- danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề chức danh Kỹ thuật y Phục hồi chức năng trong Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng:

- Thời gian thực hành chuyên môn Chuyên khoa tương ứng với PVHĐCM Kỹ thuật y Phục hồi chức năng là 05 tháng;

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng.

1	Dị ứng, Phản ứng phản vệ
2	Dị vật đường thở
3	Đau và điều trị giảm đau
4	Ngừng tuần hoàn, hô hấp
5	Say nóng
6	Thoáng ngất- Ngất
7	Hạ canxi máu
8	Tăng canxi máu
9	Hạ natri máu
10	Tăng Natri máu – mất nước
11	Hạ Kali máu
12	Tăng Kali máu
13	Hôn mê do tăng áp lực thẩm thấu
14	Nhiễm toan ceton do ĐTĐ
15	Sốt
16	Tăng HA
17	Cơn gout cấp
18	Gãy xương
19	Bỏng

20	Phù phổi cấp
21	Cấp cứu đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính
22	Suy hô hấp
23	Sốc
24	Nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên
25	Các trường hợp chấn thương, sốc chấn thương
26	Ngộ độc cấp

V. ĐỊA ĐIỂM THỰC HÀNH

Học viên được thực hành tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng, khoa Dược theo sự phân công của Phòng KHTC.

VI. HỌC PHÍ THỰC HÀNH:

Học phí thực hành: 1.490.000 đồng/ học viên/ tháng

Học viên thực hành đóng học phí tại quầy thu viện phí khi bắt đầu đợt thực hành.

VII. XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC HÀNH

Dựa trên kết quả thực hành của học viên, Phòng KHTC cấp giấy xác nhận quá trình thực hành theo mẫu số 07 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch tài chính

- Tiếp nhận, tổng hợp danh sách người học thực hành và tham mưu phân công người hướng dẫn thực hành theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Hàng năm, báo cáo Sở Y tế về hoạt động hướng dẫn thực hành của bệnh viện.

- Theo dõi, giám sát, quản lý hoạt động hướng dẫn thực hành tại bệnh viện.

- Làm thủ tục cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành cho người thực hành được cấp theo mẫu 07 quy định tại Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Hướng dẫn người thực hành đăng ký tham gia thực hành tại bệnh viện theo quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Thu học phí và hạch toán thu - chi theo quy định.

2. Phòng Tổ chức- Hành chính và Điều dưỡng:

- Chuẩn bị máy chiếu, thiết bị cần thiết phục vụ công tác đào tạo lý thuyết.

- Đăng công khai trên Trang thông tin điện tử của Bệnh viện về kế hoạch hướng dẫn

thực hành.

3. Người hướng dẫn thực hành

- Thực hiện hướng dẫn thực hành theo khung nội dung thực hành đã được phê duyệt.
- Đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành.
- Việc đánh giá, nhận xét phải được thực hiện ngay sau khi người thực hành hoàn thành từng nội dung thực hành.
- Người hướng dẫn, đào tạo lý thuyết: Biên soạn tài liệu giảng dạy theo nội dung đã được phê duyệt và thường xuyên cập nhật, bổ sung nội dung bài giảng thuộc lĩnh vực phụ trách phù hợp với tình hình thực tế của ngành y tế.

4. Các Khoa lâm sàng, cận lâm sàng

Tiếp nhận và tạo điều kiện để người thực hành tham gia thực hành tại khoa trong quá trình tham gia thực hành.

5. Người thực hành

Nghiêm túc thực hiện các nội dung quy Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ và các nội quy, quy chế của Bệnh viện trong quá trình thực hành.

Trên đây là Kế hoạch hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh cấp giấy phép hành nghề khám, chữa bệnh của Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc, yêu cầu các bộ phận nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban Giám đốc (để biết);
- Các Khoa/Phòng (để thực hiện);
- Lưu: VT, KHTC, TVC.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Thế Kiên